

TUẦN 16

Thứ hai ngày 17 tháng 12 năm 2018

Tập đọc

THẦY THUỐC NHƯ MẸ HIỀN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Hiểu ý nghĩa bài văn : Ca ngợi tài năng, tấm lòng nhân hậu và nhân cách cao thượng của Hải Thượng Lãn Ông (Trả lời được câu hỏi 1,2,3).

2. Kỹ năng: Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng đọc nhẹ nhàng, chậm rãi.

3. Thái độ: Học tập tài năng, tấm lòng nhân hậu và nhân cách cao thượng của Hải Thượng Lãn Ông.

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- Giáo viên: Sách giáo khoa, tranh minh họa trang 153, bảng phụ viết sẵn đoạn văn cần luyện đọc

- Học sinh: Sách giáo khoa

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
- Tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng bài thơ <i>Về ngôi nhà đang xây</i> . - Giáo viên nhận xét. - Giới thiệu bài và tựa bài: Thầy thuốc như mẹ hiền .	- Học sinh thực hiện. - Lắng nghe. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc: (12 phút) *Mục tiêu: - Rèn đọc đúng từ khó trong bài : <i> danh lợi, nóng nực, nòng nọc, nổi tiếng...</i> - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: <i> Hải Thượng Lãn Ông, danh lợi, bệnh đậu, tái phát, vờn, ngư y...</i> *Cách tiến hành:	
- Cho HS đọc toàn bài. - Cho HS nối tiếp nhau đọc toàn bài trong nhóm	- 1 HS đọc toàn bài, chia đoạn + Đoạn 1: <i>Từ đầu.....thêm gạo, củi.</i> + Đoạn 2: <i>Tiếp...càng hỏi hận.</i> + Đoạn 3: <i>Còn lại</i> - Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc + HS đọc nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó, câu khó. + HS đọc nối tiếp lần 2 kết hợp giải

<ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc theo cặp. - HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu. <p>Lưu ý: <i>Quan sát và theo dõi tốc độ đọc của đối tượng M1</i></p>	<p>nghĩa từ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc cho nhau nghe - 1 HS đọc - HS theo dõi.
<p>3. HĐ Tìm hiểu bài: (20 phút) <i>*Mục tiêu:</i> Hiểu ý nghĩa : Ca ngợi tài năng, tấm lòng nhân hậu và nhân cách cao thượng của Hải Thượng Lãn Ông (Trả lời được câu hỏi 1,2,3). <i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc bài, thảo luận nhóm và TLCH, chia sẻ trước lớp theo câu hỏi: + Hải Thượng Lãn Ông là người như thế nào? + Tìm những chi tiết nói lên lòng nhân ái của Hải thượng Lãn Ông trong việc ông chữa bệnh cho con người thuyền chài? + Điều gì thể hiện lòng nhân ái của Lãn Ông trong việc chữa bệnh cho người phụ nữ? + Vì sao có thể nói Lãn Ông là một con người không màng danh lợi? + Em hiểu nội dung hai câu thơ cuối bài như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc bài, thảo luận trả lời câu hỏi: + Hải Thượng Lãn Ông là một thầy thuốc giàu lòng nhân ái, không màng danh lợi. + Ông nghe tin con nhà thuyền chài bị bệnh đậu nặng mà nghèo, không có tiền chữa, tự tìm đến thăm. Ông tận tụy chăm sóc cháu bé hàng tháng trời không ngại khổ, ngại bẩn. Ông chữa bệnh cho cháu bé, không những không lấy tiền mà còn cho họ thêm gạo, củi + Người phụ nữ chết do tay thầy thuốc khác xong ông tự buộc tội mình về cái chết ấy. Ông rất hối hận + Ông được vời vào cung chữa bệnh, được tiến cử chức ngự y song ông đã khéo léo từ chối. + Hai câu thơ cuối bài cho thấy Hải Thượng Lãn Ông coi công danh trước mắt trôi đi như nước còn tấm lòng nhân nghĩa thì còn mãi.
<p>4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm: (8 phút) <i>*Mục tiêu:</i> - Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. <i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 4 HS đọc nối tiếp bài - Tổ chức HS đọc diễn cảm + Treo bảng phụ ghi đoạn văn cần luyện đọc: <i>Hải Thượng Lãn Ông là một thầy thuốc....thêm gạo củi.</i> + Đọc mẫu + Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp - Tổ chức cho HS thi đọc - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe, tìm cách đọc hay - HS nghe - 2 HS đọc cho nhau nghe - 3 HS thi đọc - HS nghe

5. HĐ ứng dụng: (2 phút)	
- Bài văn cho em biết điều gì?	- Bài ca ngợi tài năng, tấm lòng nhân hậu và nhân cách cao thượng của Hải Thượng Lãn Ông.
6. Hoạt động sáng tạo: (2 phút)	
- Sưu tầm những tư liệu về Hải Thượng Lãn Ông.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Toán
LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức:**

- Biết tính tỉ số phần trăm của hai số và ứng dụng trong giải toán.
- Bài tập cần làm: Bài 1, 2.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng tính tỉ số phần trăm của hai số.**3. Thái độ:** Giáo dục HS ý thức tự giác, tích cực trong học tập.**4. Năng lực:**

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5 phút)	
- 2 học sinh tính tỉ số phần trăm của 2 số. a) 8 và 40 b) 9,25 và 25 - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS tính - HS nghe - HS ghi bảng
2. Hoạt động thực hành:(30 phút) * <i>Mục tiêu:</i> - Biết tính tỉ số phần trăm của hai số và ứng dụng trong giải toán.	

<p>- Bài tập cần làm: Bài 1, 2. * <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Bài 1: HD cặp đôi - GV viết lên bảng các phép tính - GV yêu cầu HS làm bài. - GV nhận xét HS.</p> <p>Bài 2: HD Cá nhân - GV gọi HS đọc đề bài toán. - GV hướng dẫn HS trình bày lời giải - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài</p> <p>Bài 3(M3,4): HD cá nhân - Cho HS đọc bài, tóm tắt bài toán rồi giải.</p>	<p>- HS thảo luận. - HS cả lớp làm bài vào vở bài tập. - 2 HS ngồi cạnh nhau đối chéo vở để kiểm tra bài lẫn nhau. $6\% + 15\% = 21\%$ $112,5\% - 13\% = 99,5\%$ $14,2\% \times 3 = 42,6\%$ $60\% : 5 = 12\%$</p> <p>- 1 HS đọc đề bài toán trước lớp, HS cả lớp đọc thầm trong SGK. - HS ghe - HS cả lớp theo dõi - HS cả lớp làm vở, chia sẻ kết quả</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <p>a) Theo kế hoạch cả năm, đến hết tháng 9 thôn Hoà An đã thực hiện được là: $18 : 20 = 0,9$ $0,9 = 90\%$</p> <p>b) Đến hết năm thôn Hoà An đã thực hiện được kế hoạch là: $23,5 : 20 = 1,175$ $1,175 = 117,5\%$</p> <p>Thôn Hoà An đã vượt mức kế hoạch là: $117,5\% - 100\% = 17,5\%$</p> <p>Đáp số : a) Đạt 90% ; b)Thực hiện 117,5% và vượt 17,5%</p> <p>- HS đọc bài, tóm tắt bài toán rồi giải, báo cáo giáo viên</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <p>a) <i>Tỉ số phần trăm của tiền bán rau và tiền vốn là:</i> $52500 : 42000 = 1,25$ $1,25 = 125\%$</p> <p>b) <i>Tỉ số phần trăm của tiền bán rau và tiền vốn là 125% nghĩa là coi tiền vốn là 100% thì tiền bán rau là 125%. Do đó, số phần trăm tiền lãi là:</i> $125\% - 100\% = 25\%$</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: a) 125% b) 25%</p>

3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)	
- Cho HS vận dụng làm phép tính sau: $67,5\% + 24\% =$ $21,7\% \times 4 =$ $75,3\% - 48,7\% =$ $98,5\% : 5 =$	- HS nghe và thực hiện. $67,5\% + 24\% = 91,55$ $21,7\% \times 4 = 86,8\%$ $75,3\% - 48,7\% = 26,6\%$ $98,5\% : 5 = 19,7\%$
4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)	
- Về nhà làm bài tập sau: <i>Một cửa hàng nhập về loại xe đạp với giá 450 000 đồng một chiếc. Nếu của hàng đó bán với giá 486 000 đồng một chiếc thì của hàng đó được lãi bao nhiêu phần trăm ?</i>	- HS nghe và thực hiện. Giải <i>Tỉ số % của giá bán so với giá vốn là:</i> $486 : 450 = 1,08 = 108\%$ <i>Cửa hàng đã có lãi số % là:</i> $108 - 100 = 8\%$ <i>Đáp số: 8%</i>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

*Lịch sử***HẬU PHƯƠNG NHỮNG NĂM SAU CHIẾN DỊCH BIÊN GIỚI****I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức: Biết hậu phương được mở rộng và xây dựng vững mạnh:

- + Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng đã đề ra những nhiệm vụ nhằm đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi.
- + Nhân dân đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm để chuyên ra mặt trận.
- + Giáo dục được đẩy mạnh nhằm đào tạo cán bộ phục vụ kháng chiến.
- + Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu được tổ chức vào tháng 5- 1952 để đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước.

2. Kỹ năng: Nêu một số điểm chính hậu phương sau những năm chiến dịch biên giới.

3. Thái độ: Trân trọng, tự hào về truyền thống yêu nước, bất khuất của dân tộc.

4. Năng lực:

- Năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- GV: Các hình minh họa trong SGK
- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thảo luận nhóm....
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS thi trả lời câu hỏi: + Tại sao ta mở chiến dịch biên giới thu- đông 1950? + Nêu ý nghĩa của chiến thắng Biên giới thu- đông? - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28 phút)	
<p>* <i>Mục tiêu:</i> Biết hậu phương được mở rộng và xây dựng vững mạnh.</p> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Hoạt động 1: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2-1951).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS quan sát hình 1 trong SGK + Hình chụp cảnh gì? - GV: Đại hội là nơi tập trung trí tuệ của toàn đảng để vạch ra đường lối kháng chiến, nhiệm vụ của toàn dân tộc ta. - GV cho HS tìm hiểu nhiệm vụ cơ bản mà đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 2 của đảng đã đề ra cho cách mạng? - Để thực hiện nhiệm vụ đó cần có các điều kiện gì? <p>Hoạt động 2: Sự lớn mạnh của hậu phương những năm sau chiến dịch biên giới</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm + Sự lớn mạnh của hậu phương những năm sau chiến dịch biên giới trên các mặt: kinh tế, văn hoá, giáo dục, thể hiện như thế nào? + Theo em vì sao hậu phương có thể phát triển vững mạnh như vậy? + Sự phát triển vững mạnh của hậu phương có tác dụng như thế nào đến 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình 1 + Hình chụp cảnh Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2- 1951) - HS lắng nghe. + Nhiệm vụ: đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn. - Để thực hiện nhiệm vụ cần: + Phát triển tinh thần yêu nước + Đẩy mạnh thi đua + Chia ruộng đất cho nông dân. - HS thảo luận nhóm và ghi ý kiến vào giấy, chia sẻ trước lớp + Đẩy mạnh sản xuất lương thực thực phẩm + Các trường đại học...đào tạo cán bộ cho kháng chiến... + Xây dựng được xưởng công binh... - Vì Đảng lãnh đạo đúng đắn, phát động phong trào thi đua yêu nước. - Vì nhân dân ta có tinh thần yêu nước - Tiên tuyến được chi viện đầy đủ sức người sức của có sức mạnh chiến đấu

tiên tuyến? - Gv kết luận : Hậu phương có vai trò vô cùng quan trọng đối với cuộc kháng chiến chống pháp nó làm tăng thêm sức mạnh cho cuộc kháng chiến chống Pháp. Hoạt động 3: Đại hội Anh hùng và Chiến sĩ thi đua lần thứ nhất. - HS thảo luận cặp đôi theo câu hỏi, sau đó chia sẻ trước lớp. + Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc được tổ chức khi nào? + Đại hội nhằm mục đích gì?	cao. - HS chia sẻ + Đại hội... được tổ chức vào ngày 1- 5 - 1952 + Đại hội nhằm tổng kết biểu dương những thành tích của phong trào thi đua yêu nước của các tập thể và cá nhân cho thắng lợi của cuộc kháng chiến.
3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Nêu tên một số anh hùng trong cuộc kháng chiến về các lĩnh vực.	- HS nêu
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Tinh thần thi đua của kháng chiến của đồng bào ta được thể hiện qua các mặt nào ?	- Thể hiện qua các mặt kinh tế, giáo dục ,văn hoá, ...

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 18 tháng 12 năm 2018

Chính tả

VỀ NGÔI NHÀ ĐANG XÂY(Nghe - viết)

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức:**

- Viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức hai khổ đầu của bài thơ: Về ngôi nhà đang xây.

- Làm được bài tập 2a; tìm được những tiếng thích hợp để hoàn chỉnh mẫu chuyện (BT3)

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng phân biệt *r/gi*.

3. Thái độ: Giáo dục HS thức viết đúng chính tả, giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- Giáo viên: Bảng phụ ghi bài tập
- Học sinh: Vở viết.

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS thi viết các từ chỉ khác nhau ở âm đầu ch/tr: Chia lớp thành 2 đội chơi, mỗi đội 6 bạn lần lượt lên viết các từ chỉ khác nhau ở âm đầu ch/tr. Đội nào viết đúng và nhiều hơn thì đội đó thắng. - GV nhận xét, tuyên dương. - Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi trò chơi - HS nghe - Mở sách giáo khoa.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài văn để viết cho đúng chính tả. <p>*Cách tiến hành: HĐ cả lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc 2 khổ thơ + Hình ảnh ngôi nhà đang xây cho em thấy điều gì về đất nước ta? <p><i>Hướng dẫn viết từ khó</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS tìm các từ khó trong bài. - Yêu cầu HS viết từ khó 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc bài viết - Khổ thơ là hình ảnh ngôi nhà đang xây dở cho thấy đất nước ta đang trên đà phát triển. - HS nêu: <i>xây dở, giàn giáo, hươ hươ, sẫm biếc, còn nguyên..</i> - HS viết từ khó vào giấy nháp
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe- viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi . <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài viết lần 2 - GV đọc cho HS viết bài - GV quan sát, uốn nắn cho HS viết chưa đúng chưa đẹp <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư thế ngồi: - Cách cầm bút: - Tốc độ: 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS viết bài

4. HĐ chăm và nhận xét bài. (5 phút)	
*Mục tiêu:	
- Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn.	
*Cách tiến hành:	
- Giáo viên đọc lại bài cho học sinh soát lỗi. - Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.	- HS soát lại bài, tự phát hiện lỗi và sửa lỗi. - HS nghe
5. HĐ làm bài tập: (8 phút)	
*Mục tiêu: Làm đúng bài tập 2a, 3	
*Cách tiến hành:	
Bài 2: HĐ Nhóm - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập - Yêu cầu HS làm bài theo nhóm - Gọi đại diện nhóm đọc bài của nhóm - Lớp nhận xét bổ sung - GV nhận xét kết luận các từ đúng	- 2 HS đọc yêu cầu bài tập - HS thảo luận nhóm và làm vào bảng nhóm - Đại diện nhóm trình bày - HS nhận xét - HS nghe
<i>giá rẻ, đắt rẻ, bỏ rẻ, rẻ quạt, rẻ sừn</i>	<i>rây bột, mưa rây</i>
<i>Hạt dẻ, mảnh dẻ</i>	<i>nhảy dây, chằng dây, dây thừng, dây phơi, dây giày</i>
<i>giẻ rách, giẻ lau, giẻ chùi chân</i>	<i>giấy bán, giấy mực</i>
Bài 3: HĐ Cá nhân - Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung của bài tập - Yêu cầu HS tự làm bài - GV nhận xét kết luận bài giải đúng	- HS đọc yêu cầu - Cả lớp làm vào vở, chia sẻ kết quả <i>Đáp án:</i> - Thứ tự các tiếng cần điền: <i>rời, vẽ, rời, rời, vẽ, vẽ, rời, dị</i>
6. HĐ ứng dụng: (3 phút)	
- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp xem. - Nhận xét tiết học.	- Lắng nghe - Quan sát, học tập. - Lắng nghe
7. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)	
- Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai. Xem trước bài chính tả sau.	- Lắng nghe và thực hiện.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....